TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TP** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 17/QĐ-TA	*TP, ngày 13 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TP, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông **Phan Hồng Thạnh**.

2. Thư ký phiên họp: Bà **Hoàng Thị Xuân Hồng** – Thư ký Tòa án.

Ngày 13 tháng 7 năm 2018, tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh ĐN tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 17/QĐ-TA ngày 09 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện TP đối với:

Họ và tên: **Đoàn Nguyễn Minh T (Tên gọi khác: C).**

Giới tính: Nam.

Sinh năm: 1987, tại ĐN.

Nguyên quán: TG.

Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Phật. Trình độ học vấn: 1/12.

Nghề nghiệp: Không.

Hộ khẩu thường trú: Khu 5, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh ĐN.

Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định.

Con ông Đoàn Thanh Đ – sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị N – sinh năm 1956.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 01/01/2007, bị Công an huyện TP bắt, lập danh chỉ bản đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn 24 tháng (Theo quyết định số 10915/QĐ ngày 25/12/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh ĐN).

- Ngày 20/8/2010, bị Công an huyện TP bắt, lập danh chỉ bản đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc với thời hạn 12 tháng (Theo quyết định số 1847/QĐ ngày 17/8/2010 của Ủy ban nhân dân huyện TP).

- Ngày 21/6/2012, bị Công an huyện TP bắt, lập danh chỉ bản đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc với thời hạn 24 tháng (Theo quyết định số 1175/QĐ ngày 19/6/2012 của Ủy ban nhân dân huyện TP).

- Ngày 13/7/2015, bị Công an xã TC, huyện TP ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 08/QĐ-CAX về hành vi "Trộm cắp tài sản", hình thức: Phạt tiền 1.500.000đ. Đoàn Nguyễn Minh T chưa chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

- Ngày 25/11/2016, bị Tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh ĐN xử phạt 10 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (Theo bản án số 88/2016/HSST ngày 25/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện TP).

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông **Dương Huy Thông** – Chuyên viên Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện TP, tỉnh ĐN.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP, tỉnh ĐN: Ông **Phạm Hữu Huỳnh** – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Đoàn Nguyễn Minh T nghiện ma túy từ năm 13 tuổi và không có nơi cư trú ổn định. Ngày 06 tháng 6 năm 2018, Minh T sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an thị trấn TP, huyện TP lập biên bản vi phạm hành chính về việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại phiên họp, T thừa nhận việc sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 06 tháng 6 năm 2018 như hồ sơ đã thể hiện và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ mức thời gian cai nghiện để sớm về với gia đình.

Ý kiến của Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện TP, tỉnh ĐN tại phiên họp: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện TP xem xét ra quyết định áp dụng biện pháp đưa Đoàn Nguyễn Minh T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 24 tháng, tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh ĐN.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP, tỉnh ĐN: Việc thụ lý, giải quyết vụ việc đúng thẩm quyền, hồ sơ đầy đủ tài liệu theo quy định, có cơ sở cho việc xem xét, phán quyết của Tòa án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ; Ý kiến của đại diện Phòng Lao động – Thương binh và xã hội và đại diện Viện kiểm sát.

XÉT THẤY:

Việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đoàn Nguyễn Minh T đã được các cơ quan có thẩm quyền tiến hành đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

Đoàn Nguyễn Minh T là người nghiện ma túy, đã đủ 18 tuổi và không có

nơi cư trú ổn định. Ngày 06 tháng 6 năm 2018, Công an thị trấn TP, huyện TP lập biên bản vi phạm hành chính về việc sử dụng trái phép chất ma túy đối với Đoàn Nguyễn Minh T. Tại biên bản xét nghiệm chất ma túy, phiếu trả lời kết quả ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Trung tâm y tế thị trấn TP, huyện TP xác định: Đoàn Nguyễn Minh T có nghiện ma túy (Bồ đà). Vì vậy, có đủ căn cứ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính đối với T.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật, là nguyên nhân của các tội phạm khác. Ngoài ra, T là người có nhân thân xấu. Do đó, để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cần thiết áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian dài, tạo điều kiện cho T chữa bệnh, lao động, học tập văn hóa, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình lập hồ sơ và tại phiên họp, người vi phạm hành chính đã thành khẩn khai báo, thành thật hối lỗi là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính để cân nhắc quyết định mức thời gian cai nghiện bắt buộc cho phù hợp.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên họp thì việc Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện TP đề nghị đưa Đoàn Nguyễn Minh T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là có căn cứ.

Căn cứ vào các Điều 96, Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính Phủ; Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP; Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với:

Đoàn Nguyễn Minh T – sinh ngày 09/9/1987, tại Đồng Nai.

Hộ khẩu thường trú: Khu 5, TT. TP, huyện TP, tỉnh ĐN.

Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định.

Vào Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh ĐN.

Địa chỉ: Số 70, ấp Bình Tân, xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc, tỉnh ĐN.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày 06 tháng 6 năm 2018.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền

kháng nghị quyết định của Tòa án trong việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an huyện TP và Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện TP có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- VKSND huyện TP;
- Công an huyện TP;
- Phòng LĐ-TB&XH huyện TP;
- UBND thị trấn TP;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phan Hồng Thạnh